

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động truyền thông
của Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Luật tiếp cận thông tin năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế làm việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2344/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Đảng uỷ, CD, ĐTN, Hội CCB Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công TTĐT Bộ TN&MT;
- Lưu VT, TĐKT&TT, B35.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà

QUY CHẾ

Hoạt động truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường

*(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, trình tự, thủ tục, cơ chế phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động truyền thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động truyền thông về tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Mục tiêu, nguyên tắc hoạt động truyền thông về tài nguyên và môi trường

1. Mục tiêu

a) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các hoạt động truyền thông; góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về tài nguyên và môi trường.

c) Phối hợp các cơ quan, tổ chức quốc tế trong hoạt động truyền thông lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

2. Nguyên tắc

a) Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đảm bảo quy định; trình tự, thủ tục; cơ chế phối hợp; trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện.

c) Được sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước; huy động của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Các hoạt động truyền thông tài nguyên và môi trường

1. Truyền thông phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường.

a) Tuyên truyền tham vấn cộng đồng trước khi ban hành chính sách, pháp luật.

- b) Phổ biến chính sách, pháp luật.
- 2. Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về tài nguyên và môi trường.
 - a) Tổ chức Ngày kỷ niệm, Ngày truyền thống, sự kiện tài nguyên và môi trường.
 - b) Tổ chức giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm.
- 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Chương II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

Điều 4. Kế hoạch truyền thông thường xuyên

1. Trước ngày 10 tháng 6, các đơn vị trực thuộc Bộ chủ trì, phối hợp Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường xây dựng kế hoạch nhiệm vụ truyền thông cho năm kế tiếp (theo mẫu tại Phụ lục số 1) gửi Bộ (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền để thẩm định).

2. Trước ngày 30 tháng 6, Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền thẩm định đối với đề xuất kế hoạch và dự toán ngân sách nhiệm vụ truyền thông gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo Bộ trưởng phê duyệt theo quy định.

3. Sau khi Kế hoạch truyền thông và dự toán ngân sách hằng năm được phê duyệt, đơn vị chủ trì nhiệm vụ truyền thông có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch truyền thông chi tiết (theo mẫu tại Phụ lục số 2) trình Bộ trưởng, các Thứ trưởng xem xét, phê duyệt (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền để thẩm định) hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Lập dự toán trình Bộ (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính thẩm định) phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền.

c) Triển khai thực hiện truyền thông theo kế hoạch chi tiết được phê duyệt.

Điều 5. Kế hoạch truyền thông đột xuất

Trong thời hạn 24 giờ kể từ sau khi xảy ra sự việc phải tổ chức truyền thông đột xuất, đơn vị chủ trì, phối hợp Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch trình Bộ trưởng, Thứ trưởng xem xét, quyết định (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền để thẩm định); tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung, hình thức, kịp thời, chất lượng và hiệu quả.

Kinh phí tổ chức hoạt động truyền thông đột xuất được cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước đã giao cho đơn vị thực hiện.

Điều 6. Truyền thông phổ biến chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường

1. Các văn bản có nội dung liên quan đến tài nguyên và môi trường phải thực hiện hoạt động truyền thông theo quy định tại Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Tuyên truyền tham vấn cộng đồng đối với chính sách pháp luật trước khi ban hành.

a) Trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật tài nguyên và môi trường, đơn vị xây dựng dự thảo văn bản chính sách, pháp luật chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế, Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường xây dựng Kế hoạch truyền thông chi tiết tham vấn cộng đồng (theo mẫu tại Phụ lục số 3) trình Bộ trưởng, các Thứ trưởng xem xét, phê duyệt (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền để thẩm định).

b) Sau khi được phê duyệt, đơn vị xây dựng chính sách pháp luật chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền tham vấn cộng đồng chính sách pháp luật thông qua các hình thức phù hợp; thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, tổng hợp báo cáo kết quả về Bộ (qua Vụ Pháp chế).

c) Kết quả tham vấn cộng đồng là một trong các căn cứ bắt buộc để Vụ Pháp chế xây dựng Báo cáo (theo mẫu tại Phụ lục số 4) trình Bộ trưởng xem xét, chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung, quyết định ban hành văn bản chính sách, pháp luật.

3. Phổ biến chính sách, pháp luật khi được ban hành.

Ngay sau khi văn bản chính sách, pháp luật được ban hành, đơn vị xây dựng chính sách, pháp luật chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và các đơn vị liên quan tổ chức phổ biến theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật. Truyền thông phổ biến chính sách, pháp luật phải đảm bảo các nguyên tắc:

a) Chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực.

b) Kịp thời, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.

c) Đa dạng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc.

d) Gắn việc thi hành pháp luật với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước, của địa phương và đời sống hằng ngày của người dân.

đ) Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, tổ chức, gia đình và xã hội.

4. Đơn vị chủ xây dựng chính sách pháp luật phối hợp Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Bộ (Công thông tin điện tử Bộ) và cơ quan,

đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật trước, trong và sau khi được ban hành theo quy định để phản ánh và định hướng dư luận xã hội.

Điều 7. Các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về tài nguyên và môi trường

1. Tổ chức Ngày thành lập, Ngày truyền thống, sự kiện tài nguyên và môi trường (sau đây gọi chung là Sự kiện).

1.1. Tổ chức Sự kiện cấp quốc gia

Sự kiện cấp quốc gia là sự kiện do Chính phủ tổ chức, hoặc Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức hoặc đồng tổ chức với các ban, bộ, ngành, địa phương. Việc tổ chức Sự kiện cấp quốc gia được thực hiện theo trình tự, trách nhiệm như sau:

a) Trước tổ chức sự kiện 60 ngày, đơn vị có Sự kiện chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và các đơn vị liên quan xây dựng Đề án tổ chức sự kiện (theo mẫu tại Phụ lục số 5) trình Bộ trưởng, các Thứ trưởng xem xét, phê duyệt (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền để thẩm định).

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ thời điểm Đề án được phê duyệt, đơn vị được giao chủ trì tổ chức Sự kiện (đơn vị có Sự kiện hoặc Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường) có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và trình phê duyệt Kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện theo quy định như Khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

c) Trước 45 ngày diễn ra Sự kiện, đơn vị chủ trì tổ chức Sự kiện phối hợp Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền xây dựng văn bản báo cáo Bộ trưởng phê duyệt để hướng dẫn các ban, bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện; thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức sự kiện, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

d) Thành viên của Ban Tổ chức Sự kiện chịu sự chỉ đạo, điều hành của Trưởng ban Tổ chức; được quyền sử dụng các nguồn lực của đơn vị mình và phối hợp với các thành viên khác để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

đ) Đơn vị chủ trì tổ chức Sự kiện có trách nhiệm toàn diện trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thực hiện Sự kiện.

e) Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thẩm định Kế hoạch tổ chức sự kiện; tham mưu báo cáo Bộ trưởng phê duyệt các văn bản thuộc nhiệm vụ tuyên truyền, truyền thông.

g) Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Bộ (Công thông tin điện tử Bộ) có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền định hướng về Sự kiện.

1.2. Tổ chức Sự kiện cấp Bộ

Sự kiện cấp Bộ là sự kiện do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức; hoặc đồng tổ chức với các ban, bộ, ngành, địa phương; hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường giao cho một hoặc một số đơn vị tổ chức. Việc tổ chức Sự kiện cấp Bộ được thực hiện theo trình tự, trách nhiệm như sau:

a) Trước tổ chức sự kiện 45 ngày, đơn vị có Sự kiện chủ trì, phối hợp Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch chi tiết quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế; thành lập Ban Tổ chức sự kiện, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trình Bộ trưởng, các Thứ trưởng phê duyệt (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền) để thẩm định.

b) Thành viên của Ban Tổ chức Sự kiện chịu sự chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Tổ chức; được quyền sử dụng các nguồn lực của đơn vị mình và phối hợp với các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ được phân công.

c) Đơn vị chủ trì tổ chức Sự kiện có trách nhiệm toàn diện trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thực hiện.

d) Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thẩm định kế hoạch tổ chức sự kiện; tham mưu báo cáo Bộ trưởng phê duyệt các văn bản thuộc nhiệm vụ tuyên truyền, truyền thông.

đ) Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Bộ (Công thông tin điện tử Bộ) có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền định hướng về Sự kiện.

1.3. Cấp đơn vị

Sự kiện cấp đơn vị là sự kiện do đơn vị được quyền tổ chức theo các quy định hiện hành.

a) Trước tổ chức sự kiện 30 ngày, đơn vị có Sự kiện xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức Sự kiện trình Bộ trưởng, Thứ trưởng phụ trách phê duyệt chủ trương (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền) để thẩm định. Trong thời gian diễn ra Sự kiện, đơn vị phối hợp, thống nhất với Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, truyền thông phù hợp.

b) Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Bộ (Công thông tin điện tử Bộ) có trách nhiệm tuyên truyền sự kiện.

2. Giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm

a) Trước 45 ngày tổ chức giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm, đơn vị chủ trì xây dựng Kế hoạch (theo mẫu tại Phụ lục số 6) báo cáo Bộ trưởng, Thứ trưởng phê duyệt (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền để thẩm định).

b) Sau khi được phê duyệt, đơn vị tổ chức giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm chủ trì, phối hợp Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch.

c) Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền có trách nhiệm chủ trì, phối hợp đơn vị có liên quan đề xuất, báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức; Hội đồng giám khảo, Hội đồng chuyên môn (nếu có); xây dựng các văn bản thuộc nhiệm vụ tuyên truyền, truyền thông trình Bộ trưởng ban hành và tham gia thực hiện các nội dung đã được phê duyệt.

d) Đơn vị chủ trì tổ chức giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền) sau kết thúc 15 ngày tổ chức.

đ) Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Bộ (Cổng thông tin điện tử Bộ) có trách nhiệm thành lập chuyên trang, chuyên mục thông tin tuyên truyền.

Điều 8. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 829/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Hằng tháng, các đơn vị xây dựng Kế hoạch cung cấp thông tin cho báo chí (theo mẫu tại Phụ lục số 7).

Chương III TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 9. Đánh giá kết quả

1. Trước ngày 25 của tháng cuối Quý, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tự chấm điểm đánh giá kết quả công tác truyền thông theo các tiêu chí, thang điểm (100 điểm) gửi về Bộ (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền).

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM TỰ CHẤM
1	Thực hiện truyền thông phổ biến chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường	20	
1.1.	<i>Tỷ lệ % các văn bản chính sách, pháp luật được tuyên truyền trước khi ban hành, đảm bảo kế hoạch, chất lượng, hiệu quả để tham vấn cộng đồng trước khi ban hành, thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó có Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam: Tối đa 10 điểm.</i>		
	- Trên 90%	10	
	- Từ 70% đến 90%	7	
	- Từ 50% đến 70%	5	
	- Dưới 50%	3	
1.2.	<i>Tỷ lệ % các văn bản chính sách, pháp luật được phổ biến, tuyên truyền rộng rãi khi đã được ban hành, đảm bảo kế hoạch, chất lượng, hiệu quả được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, , trong đó có Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam: Tối đa 10 điểm.</i>		
	- Trên 90%	10	

	- Từ 70% đến 90%	07	
	- Từ 50% đến 70%	05	
	- Dưới 50%	03	
2	Các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng tài nguyên và môi trường	15	
2.1	Tổ chức Ngày thành lập, Ngày truyền thống, sự kiện tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền đảm bảo chất lượng, hiệu quả	05	
2.2	Tổ chức giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm chất lượng, hiệu quả	15	
3	Thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí	55	
3.1	Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ đảm bảo quy trình, chất lượng, hiệu quả: Tối đa 35 điểm.		
	- Hằng tháng, cung cấp thông tin cho báo chí đảm bảo quy trình, kịp thời, chất lượng, hiệu quả.	20	
	- Thường xuyên cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, Cổng Thông tin điện tử của Bộ kịp thời, chính xác.	05	
	- Chuẩn bị tài liệu, cử người tham gia cung cấp thông tin cho báo chí tại Hội báo của Bộ, hoặc hội báo Chính phủ, hoặc hội báo khác khi có yêu cầu của Bộ.	10	
3.2	Phát ngôn, cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường đảm bảo quy trình, kịp thời, chất lượng, hiệu quả.	15	
3.3	Phản hồi thông tin báo chí đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.	05	
4	Thực hiện việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt, báo cáo kết quả theo quy định.	10	
Tổng điểm:		100	
Xếp loại:			

Khi đánh giá, những mục tự chấm điểm không chính xác, không đúng với quá trình thực hiện sẽ bị trừ điểm. Mức trừ cao nhất bằng 10% mức điểm tối đa.

2. Mức điểm xếp loại

- a) Xuất sắc đạt từ 91 - 100 điểm.
- b) Tốt đạt từ 71 - 90 điểm.
- c) Trung bình đạt từ 51 - 70 điểm.
- d) Yếu kém đạt dưới 50 điểm.

3. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền hướng dẫn, đôn đốc thực hiện đánh giá chấm điểm đối với các Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ về hoạt động truyền thông (theo mẫu tại Phụ lục số 8). Báo cáo Bộ trưởng kết quả tổng hợp đánh giá và đề xuất, kiến nghị (theo mẫu tại Phụ lục số 9).

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền: Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy chế; tổng hợp các kiến nghị, khó khăn vướng mắc báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí ngân sách, hướng dẫn, thẩm định sử dụng ngân sách cho tổ chức các hoạt động truyền thông theo quy định.

3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Phổ biến Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để tổ chức thực hiện.

b) Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế của đơn vị về Bộ (qua Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền) trước ngày 25 tháng 12 hằng năm.

Điều 11. Khen thưởng và kỷ luật

1. Hằng năm, kết quả tổ chức thực hiện Quy chế hoạt động truyền thông là một trong các căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tiêu chí để xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với Thủ trưởng và cấp phó được giao phụ trách công tác truyền thông của đơn vị.

2. Các đơn vị, cá nhân có liên quan không thực hiện; thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm để xử lý kỷ luật theo quy định./.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà

**KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG THƯỜNG XUYÊN
NĂM**

TT	NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG	HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG	KINH PHÍ		ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN
			Nguồn	Mức				
1								
2								
3								
4								

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
ĐƠN VỊ:.....

PHỤ LỤC SỐ 2

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHIỆM VỤ TRUYỀN THÔNG NĂM

Tên nhiệm vụ:

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ:

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP:

ĐỊA ĐIỂM:

THỜI GIAN:

CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM:

NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG:

CÁC HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG:

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

THÀNH PHẦN THAM DỰ: (cơ quan/đơn vị, danh sách)

CHƯƠNG TRÌNH:

KINH PHÍ (NGUỒN, MỨC):

CÁC VĂN BẢN KÈM THEO:

- Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng chuyên môn (nếu có)
- Kịch bản
- Văn bản phối hợp các bộ, ban ngành, địa phương
- Tài liệu truyền thông

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

KẾ HOẠCH THAM VẤN CỘNG ĐỒNG CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT TRƯỚC KHI BAN HÀNH
Tên văn bản chính sách, pháp luật:

TT	NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG	HÌNH THỨC, TRUYỀN THÔNG	ĐỐI TƯỢNG	KINH PHÍ		ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN
				Nguồn	Mức				
1									
2									
3									
4									

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO
Kết quả tham vấn cộng đồng chính sách, pháp luật trước khi ban hành
Tên chính sách, pháp luật:

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Sự cần thiết:
2. Nội dung:
3. Các hình thức truyền thông:
4. Đối tượng:
5. Địa điểm:
6. Thời gian:
7. Kết quả tham vấn:
8. Đề xuất:

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

ĐỀ ÁN TỔ CHỨC SỰ KIỆN
Tên sự kiện:

TT	NỘI DUNG	HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG	ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG		KINH PHÍ		ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN
					Nguồn	Mức				
1										
2										
3										
4										

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG, CUỘC THI, HỘI THI, HỘI DIỄN, TỌA ĐÀM
Tên giải thưởng, cuộc thi, hội thi, hội diễn, tọa đàm

TT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG	ĐỐI TƯỢNG	KINH PHÍ		ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN
				Nguồn	Mức				
1									
2									
3									
4									

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

KẾ HOẠCH CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

TT	TÊN NHIỆM VỤ	NỘI DUNG	HÌNH THỨC	THỜI GIAN	ĐỊA ĐIỂM
1					
2					
3					
4					

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

THỦ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)

**ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ VỀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG
 NĂM**

Họ và tên:.....
 Đơn vị công tác:
 Chức vụ:

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	GHI CHÚ
1	Thực hiện truyền thông phổ biến chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường	20			
1.1.	<i>Tỷ lệ % văn bản chính sách, pháp luật được tuyên truyền trước khi ban hành, đảm bảo kế hoạch, chất lượng, hiệu quả để tham vấn cộng đồng trước khi ban hành, thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó có Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam: Tối đa 10 điểm.</i>				
	- Trên 90%	10			
	- Từ 70% đến 90%	7			
	- Từ 50% đến 70%	5			
	- Dưới 50%	3			
1.2.	<i>Tỷ lệ % văn bản chính sách, pháp luật được phổ biến, tuyên truyền khi được ban hành, đảm bảo kế hoạch, chất lượng, hiệu quả được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó có Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam: Tối đa 10 điểm.</i>				

	- Trên 90%	10		
	- Từ 70% đến 90%	07		
	- Từ 50% đến 70%	05		
	- Dưới 50%	03		
2	Các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng tài nguyên và môi trường	15		
2.1	Tổ chức Ngày thành lập, Ngày truyền thống, sự kiện tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền đảm bảo chất lượng, hiệu quả	05		
2.2	Tổ chức giải thưởng, cuộc thi, hội thi, diễn đàn, tọa đàm chất lượng, hiệu quả	15		
3	Thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí	55		
3.1	Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ đảm bảo quy trình, chất lượng, hiệu quả: Tối đa 35 điểm.			
	- Hằng tháng, cung cấp thông tin cho báo chí đảm bảo quy trình, kịp thời, chất lượng, hiệu quả.	20		
	- Thường xuyên cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, Cổng Thông tin điện tử của Bộ kịp thời, chính xác.	05		
	- Chuẩn bị tài liệu, cử người tham gia cung cấp thông tin cho báo chí tại Họp báo của Bộ, hoặc họp báo Chính phủ, hoặc họp báo khác khi có yêu cầu của Bộ.	10		
3.2	Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường đảm bảo quy trình, kịp thời, chất lượng, hiệu quả.	15		
3.3	Phản hồi thông tin báo chí đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.	05		
4	Thực hiện việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt, báo cáo kết quả theo quy định.	10		
Tổng điểm:		100		
Xếp loại:				

Khi đánh giá, những mục tự chấm điểm không chính xác, không đúng với quá trình thực hiện sẽ bị trừ điểm, mức trừ cao nhất bằng 10% mức điểm tối đa.

Xếp loại:

- a) Xuất sắc đạt từ 91 - 100 điểm;
- b) Tốt đạt từ 71 - 90 điểm;
- c) Trung bình đạt từ 51 - 70 điểm;
- d) Yếu kém đạt dưới 50 điểm.

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

VỤ TRƯỞNG

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ THỦ TRƯỞNG CÁC ĐƠN VỊ
VỀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG
NĂM**

Kính gửi:.....

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1				
2				
3				
4				
5				

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Nơi gửi:

....., ngày tháng năm 20..

VỤ TRƯỞNG